TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 09 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VI ỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN YÊN, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Hương Giang
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quốc Sửu
2. Ông Trần Văn Thiện

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- *Đại diện VKSND huyện T, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:* Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, điểm cầu thành phần trại giam Công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Mạnh T, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn C, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và con bà: Vũ Thị T1; vợ: Nguyễn Thị M và 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân:

- Ngày 14/4/2010 bị Công an phường Th, thành phố Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính (phạt tiền 175.000đ) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 14/4/2010;

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2012/HSST ngày 04/7/2012 của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 42 tháng tù về tội "Cướp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2014, chấp hành xong án phí ngày 19/10/2012.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang "có mặt".

2. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn Ng, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và con bà: Giáp Thị M; vợ: chưa có; tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 48/2011/HSST ngày 21/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/11/2011, chấp hành xong án phí ngày 07/5/2012;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2014/HSST ngày 10/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết tăng nặng tái phạm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2020, chấp hành xong án phí và tiền phạt vào các ngày 07/3/2016, 21/7/2016 và 26/9/2016.

- Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2022, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang "có mặt".

3. Người làm chứng:

- Chị Hoàng Ngọc Á, sinh năm 1991.

Nơi ở: thôn Ng, xã C, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Trần Việt A, sinh năm 2001.

- Bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1956.

Cùng nơi cư trú: tổ dân phố Ch, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 05/9/2022, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô Honda Winner X, màu đen, biển kiểm soát 98H1-339.92 đi ở Bắc Ninh chơi thì Hoàng Mạnh T sử dụng điện thoại số thuê bao 0966.693.168 gọi điện cho Đ vào số thuê bao 0368.979.344 nhờ Đ mua ma túy dạng đá và ma túy dạng hồng phiến hộ T, Đ đồng ý. Đ đi đến khu vực Ch1thuộc thành phố T, tỉnh Bắc Ninh. Tại đây, Đ gặp một người đàn ông tên L (Đ không biết họ, năm sinh và địa chỉ cụ thể của L), Đ hỏi mua 01 túi ma túy đá và 01 hộp 10 (ý Đ hỏi mua ma túy đá và ma túy dạng hồng phiến) thì được L cho biết chỉ còn có 01 túi ma túy đá và 01 hộp 5 với giá 6.000.000 đồng, bị cáo Đ đồng ý và đưa tiền cho L, đồng thời L đưa cho Đ 01 túi ma túy đá và 01 "hộp 5" (ma túy ngựa, dạng hồng phiến) đều được đựng trong 01 vỏ bao thuốc lá "Thăng L". Sau khi Đ cầm số ma túy này cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô đi về để bán lại ma túy cho T. Khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày, Đ về đến khu vực cổng nhà T thì T đi bộ ra, T bảo Đ điều khiển xe mô tô chở T lên thị trấn C chơi, Đ điều khiển xe chở T đi được khoảng 5 mét thì Đ bảo T hết 7.000.000 đồng (Ý giá ma túy Đ bán cho T là 7.000.000 đồng), đồng thời dùng tay phải lấy vỏ bao thuốc lá đựng ma túy vừa mua được của L ra đưa cho T, T đồng ý cầm vỏ bao thuốc lá Thăng L đựng ma túy đút vào túi quần trước bên phải đang mặc. Đ chở T đến gần chợ Mọc, thị trấn C, tại đây T bảo Đ xuống xe ngồi chờ để T đi có việc. T điều khiển xe mô tô của Đ vào khu vực dãy trọ ở tổ dân phố Ch, thị trấn C, huyện T dừng xe ở cửa một phòng trọ để đợi gặp bạn, đúng lúc này, tổ công tác Công an huyện T đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Hoàng Mạnh T có

hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và thu giữ vật chứng niêm phong theo quy định.

Sau khi bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã test nhanh ma túy đối với Hoàng Mạnh T, kết quả T dương tính với ma túy tổng hợp, T khai T đã sử dụng ma túy tổng hợp tại nhà tối ngày 04/9/2022.

Ngày 06/9/2022 Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định số vật chứng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "QT" có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 1567/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Trong 01 phong bì ký hiệu "QT" được niêm phong gửi giám định: Trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng long":

- Các viên nén hình tròn màu hồng đỏ và xanh đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, đường viền màu đỏ đều là ma túy, có tổng khối lượng 17,537 gam, loại Methamphetamine.

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, đường viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 5,017 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 08/9/2022, Cơ quan điều tra tiến hành cho T và Đ xác định hiện trường (tại các thời điểm khác nhau), kết quả T và Đ đều xác định đúng vị trí Đ bán ma túy cho T là khu vực trước cửa nhà Hoàng Mạnh T ở thôn C, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành cho T và Đ thực nghiệm điều tra, kết quả T và Đ thực hiện thuần thục động tác ngồi trên xe mô tô sau đó Đ dùng tay cầm ma túy đưa cho T.

Tại bản trạng số: 11/CT-VKS ngày 18/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Hoàng Mạnh T về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Sau khi kết thúc việc xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã trình bày luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T từ 7 (bẩy) đến 7 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06 tháng 9 năm 2022.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 12 (mười hai) năm tù, về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06 tháng 9 năm 2022.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Đ.

Ngoài ra còn đề cập đường lối xử lý về vật chứng và tiền án phí.

Các bị cáo T, Đ thừa nhận cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan, các bị cáo không tranh luận gì đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo T, Đ biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện T; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa người người làm chứng đều vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tuy nhiên họ vắng mặt không có lý do, xét thấy quá trình giải quyết vụ án, có lời khai của họ đã có trong hồ sơ vụ án nên việc họ vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

[3]. Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo Hoàng Mạnh T, Nguyễn Văn Đ tại phiên toà hôm nay là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 22 giờ 10 phút ngày 05/9/2022, tại khu vực thôn C, xã Ng, huyện T, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn Đ có có hành vi bán trái phép 22,554 gam chất ma túy Methamphetamine với giá 7.000.000 đồng cho Hoàng Mạnh T mục đích để kiếm lời, năm 2014 Nguyễn Văn Đ bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo số 41/2014/HSST ngày 10/6/2014 Tòa án nhân dân huyện T với tình tiết tăng nặng tái phạm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2020, thời điểm thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy vào

ngày 05/9/2022 nên bị cáo Đ bị áp dụng tiết định khung theo điểm q khoản 2 Điều 251 của BLHS. Bị cáo T tàng trữ ma túy nhằm mục đích để sử dụng. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý.

Do vậy, đã có căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Mạnh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của BLHS, bị cáo Nguyễn Văn Đ đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xét thấy bản cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo T, Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là hiểm họa, là điều kiện gây ra sự suy thoái về đạo đức cũng là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Do đó, phải xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo đã thực hiện. Xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung tội phạm như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Khi quyết định lượng hình, HĐXX xem xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với từng bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo T, Đ không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T, Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251 của BLHS đối với bị cáo T, Đ. Tuy nhiên các bị cáo là người nghiện ma túy, không có công việc nên cần miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[7]. Về vật chứng:

- 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" được niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong có: 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng long": Mẫu viên nén màu hồng đỏ và xanh đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, đường viền màu đỏ là ma túyloại Methamphetamine còn lại sau giám định 16,186

gam, Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, đường viền màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 4,623 gam. Đây là chất ma túy nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

- Xe mô tô Honda biển kiểm soát 98H1-339.92 loại xe Winner X, màu đen, đã qua sử dụng của Nguyễn Văn Đ, xét thấy các tài sản này là phương tiện bị cáo dùng để đi mua ma túy tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 chiếc điện thoại di động Galaxy A10s màu xanh, đã qua sử dụng, mặt kính có nhiều vết nứt vỡ, điện thoại có số IMEI1 353420113205085 lắp sim 1 số 0368979.344 của Nguyễn Văn Đ dùng liên lạc mau bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng, mặt kính có nhiều vết nứt vỡ, có số IMEI1 866489044371274, sim số 0966.693.168 của Hoàng Mạnh T dùng liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 Giấy chứng minh nhân dân số 121860755 mang tên Nguyễn Văn Đ, 01 áo cộc tay không cổ, 01 quần bò dài màu đen và sim điện thoại số 0336.466.578 của Nguyễn Văn Đ không liên quan đến phạm tội nên trả lại bị cáo.

- Số tiền 45.000 đồng của Nguyễn Văn Đ không liên quan đến phạm tội nên trả lại bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 chiếc áo cộc tay có cổ, 01 quần ngắn màu đen và 01 sim số thuê bao 0984.964.206 của Hoàng Mạnh T không liên quan đến phạm tội nên trả lại bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với người đàn ông tên L đã bán ma túy cho Đ ở Thành phố T, tỉnh Bắc Ninh, do Đ không biết họ, tên đệm, năm sinh và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ người đàn ông bán ma túy này.

- Về nguồn gốc số ma túy T sử dụng ngày 04/9/2022, quá trình điều tra T khai T mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở bờ sông thuộc thôn Đ Kim, xã Song Vân, huyện T 01 viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến với giá 100.000 đồng vào tối ngày 04/9/2022. Do T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông bán ma túy này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ người đàn ông bán ma túy này.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 04/9/2022 của Hoàng Mạnh T, ngày 30/12/2022 Công an huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Tất cả các vấn đề trên HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo T, Đ phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo T, Đ được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Mạnh T; điểm i, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn Đ.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 135, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh T 07 (bẩy) năm tù, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 9 năm 2022.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo T.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06 tháng 9 năm 2022.

Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo Đ.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì ký hiệu "QT" được niêm phong bằng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định, bên trong có: 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "Thăng long":

Mẫu viên nén màu hồng đỏ và xanh đựng trong 01 (một) túi nilon màu xanh, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, đường viền màu đỏ là ma túyloại Methamphetamine còn lại sau giám định 16,186 gam;

Mẫu tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, đường viền màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định 4,623 gam.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Xe mô tô Honda biển kiểm soát 98H1-339.92 loại xe Winner X, màu đen, đã qua sử dụng, 01 chiếc điện thoại di động Galaxy A10s màu xanh, đã qua sử dụng, mặt kính có nhiều vết nứt vỡ, điện thoại có số IMEI1 353420113205085, sim số 0368979.344 của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đỏ-đen, đã qua sử dụng, mặt kính có nhiều vết nứt vỡ, có số IMEI1 866489044371274, sim số 0966.693.168 của Hoàng Mạnh T.

- Trả lại Hoàng Văn T: 01 chiếc áo cộc tay có cổ, 01 quần ngắn màu đen, 01 sim điện thoại 0984.964.206.

- Trả lại Nguyễn Văn Đ 01 giấy chứng minh nhân dân số 121860755 mang tên Nguyễn Văn Đ, 01 áo cộc tay không cổ, 01 quần bò dài màu đen, sim số 0336.466.578.

- Trả lại Nguyễn Văn Đ 45.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Mạnh T, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Thị Hương Giang